

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI
VÀ XẾP DỠ HẢI AN
HAI AN TRANSPORT AND
STEVEDORING JSC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
*Independence – Freedom - Happiness***

Số: 2207-2026/CBTT-HAH
No.: 2207-2026/CBTT-HAH

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2026
Hanoi, 30 July 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG/
EXTRAORDINARY DISCLOSURE OF INFORMATION**

Kính gửi/ To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission of Vietnam*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM/ *Ho Chi Minh Stock Exchange*

- Tên tổ chức/ : CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ XẾP DỠ HẢI AN (“Công ty”)/ *HAI AN TRANSPORT AND STEVEDORING JOINT STOCK COMPANY (“the Company”)*
Organization name
- Mã chứng khoán/ : HAH
Securities code
- Địa chỉ/ Address : Tầng 7, số 45, Phố Triệu Việt Vương, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ *7th Floor, No. 45, Trieu Viet Vuong Street, Hai Ba Trung Ward, Hanoi, Vietnam*
- Điện thoại/ : 024.39877515
Telephone
- Fax : 024.39444022
- Email : info@haiants.vn

2. Nội dung thông tin công bố/ Content of disclosure:

“Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2026” của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An/ *“Report on Corporate governance for the first 6 months of 2026” of Hai An Transport and Stevedoring Joint Stock Company.*

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/07/2026 tại đường dẫn www.haiants.vn/ This information has been disclosed on the Company’s official website on 30 July 2026 at the following link: www.haiants.vn/.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information disclosed above is true and accurate, and we assume full responsibility before the law for the contents of the disclosed information.*

Tài liệu đính kèm/ Attached document:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2026/ *Report on Corporate governance for the first 6 months of 2026*

**Người được ủy quyền công bố thông tin/
Authorized person for information disclosure**



Nguyễn Ngọc Minh

Số: 0107-2026/BCQT-HAH

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(6 tháng năm 2026)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ XẾP DỠ HẢI AN
- Địa chỉ trụ sở chính: tầng 7, số 45, phố Triệu Việt Vương, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: (+84-24) 3987 7515 Fax: (+84-24) 3974 4022
- Email: www.haiants.vn
- Vốn điều lệ: 1.883.404.010.000 đồng
- Mã chứng khoán: HAH
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	0206-2026/NQ-ĐHĐCĐ	6/6/2026	Phê duyệt, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ thường niên 2026

II. Hội đồng quản trị (6 tháng năm 2026)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị ('HĐQT')

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Vũ Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	29/6/2018	
2	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT	11/4/2019	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
3	Bà Trần Thị Hải Yến	Thành viên HĐQT độc lập	29/6/2018	
4	Ông Nguyễn Đức Kiên	Thành viên HĐQT độc lập	20/6/2023	
5	Ông Lê Anh Minh	Thành viên HĐQT	26/4/2024	
6	Ông Nguyễn Xuân Dũng	Thành viên HĐQT	26/6/2025	
7	Ông Tạ Công Thông	Thành viên HĐQT	26/6/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Tính từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 18 cuộc họp:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Vũ Thanh Hải	18	100%	
2	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	18	100%	
3	Bà Trần Thị Hải Yến	18	100%	
4	Ông Phạm Quang Khánh	18	100%	
5	Ông Nguyễn Văn Trúc	18	100%	
6	Ông Nguyễn Đức Kiên	18	100%	
7	Ông Lê Anh Minh	18	100%	
8	Ông Nguyễn Xuân Dũng	18	100%	
9	Ông Tạ Công Thông	18	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

- HĐQT thường xuyên theo dõi các hoạt động của Ban Giám đốc và các công việc quản lý điều hành khác, phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra các vấn đề:
 - + Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra;
 - + Các nội dung thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và các quyết định HĐQT đã ban hành về tiến độ và các biện pháp thực hiện.
- Giám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty Mẹ và các công ty thành viên.
- Giám sát tình hình tài chính của Công ty: Tại các phiên họp định kỳ hàng quý và bất thường, HĐQT đánh giá về tiến độ thực hiện theo kế hoạch và thông qua các Báo cáo kết quả kinh doanh quý.
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc phối hợp tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

4. **Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có**

5. **Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng năm 2026:**

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	0201-2026/NQ- HĐQT	06/01/2026	- Thông qua việc góp thêm vốn để tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH Hải An Green Shipping Lines	100%
2	0401-2026/NQ- HĐQT	15/01/2026	- Phê duyệt ký kết hợp đồng với các bên liên quan	100%
3	0501-2026/NQ- HĐQT	15/01/2026	- Thống nhất miễn toàn bộ tiền lãi cho vay phát sinh theo các hợp đồng cho vay giữa Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An và Ông Lê Phong Hiếu giai đoạn từ ngày 01/01/2025 đến khi thu hồi hoặc xử lý xong khoản nợ	100%
4	0701-2026/NQ- HĐQT	26/01/2026	- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền cổ đông lấy ý kiến bằng văn bản	100%
5	0203-2026/NQ- HĐQT	11/03/2026	- Thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi mã HAHH2328001 đợt 2	100%
6	0403-2026/NQ- HĐQT	16/03/2026	- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	100%
7	0603-2026/NQ- HĐQT	16/03/2026	- Thông qua phương án vay vốn và thế chấp tài sản tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hải Phòng	100%
8	0803-2026/NQ- HĐQT	16/03/2026	- Thông qua triển khai kế hoạch đầu tư đóng mới tàu container theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			0203-2026/ NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/03/2026	
9	1003-2026/NQ- HĐQT	16/03/2026	- Phê duyệt giao dịch ký kết Hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An và bên có liên quan là Công ty CP Container Việt Nam để đầu tư và khai thác các tàu YZJ2025-1744, YZJ2025-1746 và YZJ20251747	100%
10	1103-2026/NQ- HĐQT	16/03/2026	- Phê duyệt giao dịch ký kết Hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An và bên có liên quan là Công ty CP Container Việt Nam để đầu tư và khai thác các tàu C7100-17 và C7100-18	100%
11	1303-2026/NQ- HĐQT	17/03/2026	- Thông qua triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động theo NQ Đại hội đồng cổ đông số 0203-2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/03/2026	100%
12	0204-2026/NQ- HĐQT	02/04/2026	- Thông qua nội dung sửa đổi mục 1 điều 7 của Điều lệ công ty	100%
13	0404-2026/NQ- HĐQT	02/04/2026	- Thông qua thiết lập quan hệ tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	100%
14	0604-2026/NQ- HĐQT	14/04/2026	- Thông qua việc Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An vay khoản vay nước ngoài và thế chấp tài sản tại Ngân hàng Cathay United Bank Co., Ltd.	100%
15	0804-2026/NQ- HĐQT	16/04/2026	- Thông qua phương án xử lý cổ phiếu không đặt mua hết	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			của đợt chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động trong Công ty	
16	1004-2026/NQ-HĐQT	20/04/2026	- Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026 và các nội dung liên quan	100%
17	1204-2026/NQ-HĐQT	21/04/2026	- Thông qua việc góp thêm vốn để tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH Hải An Green Shipping Lines, Công ty do Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An sở hữu 40% vốn điều lệ	100%
18	1404-2026/NQ-HĐQT	21/04/2026	- Thông qua việc Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An vay khoản vay nước ngoài tại Bank Sinopac Co., Ltd., Chi nhánh Mã Cao	100%
19	1604-2026/NQ-HĐQT	28/04/2026	- Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	100%
20	1804-2026/NQ-HĐQT	28/04/2026	- Phê duyệt phương án bảo lãnh và cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thanh Xuân	100%
21	0205-2026/NQ-HĐQT	04/05/2026	- Kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2026	100%
22	0305-2026/NQ-HĐQT	04/05/2026	- Thông qua sửa đổi mục 1 Điều 7 của Điều lệ Công ty	100%
23	0505-2026/NQ-HĐQT	15/05/2026	- Thông qua tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2026	100%
24	0206-2026/NQ-HĐQT	02/06/2026	- Phê duyệt bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	100%
25	0306-2026/NQ-HĐQT	02/06/2026	- Thành lập "Ban kiểm tra tư cách cổ đông" cho Đại hội	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			cổ đông thường niên năm 2026	
26	0506-2026/NQ- HĐQT	15/06/2026	- Triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động năm 2026	100%
27	0706-2026/NQ- HĐQT	24/06/2026	- Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán các Báo cáo bán niên, Báo cáo tài chính năm 2026	100%
28	0906-2026/NQ- HĐQT	30/06/2026	- Thông qua việc triển khai phương án chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền	100%

III. Ban Kiểm soát (Báo cáo 6 tháng năm 2026)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Tú	Trưởng BKS	29/6/2018		- Cử nhân kế toán kiểm toán và phân tích kinh doanh - Thạc sỹ kế toán kiểm toán và phân tích kinh doanh
2	Bà Trần Thị Thom	Kiểm soát viên	29/6/2018		- Kỹ sư kinh tế vận tải biển
3	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Kiểm soát viên	24/6/2024		- Cử nhân quản trị kinh doanh - Chuyên gia phân tích tài chính (Charterholder)

2. Cuộc họp của BKS

Tính từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026, Ban Kiểm soát tổ chức 01 cuộc họp:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Tú	1	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Thơm	1	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc cũng như sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

a. Đánh giá hoạt động Hội đồng Quản trị:

- Hội đồng Quản trị đã giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời Ban Giám đốc trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ đã được thông qua;
- Các nghị quyết của HĐQT đã ban hành đúng với chức năng, quyền hạn và phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ, hoàn toàn tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác;
- Hội đồng Quản trị đã tiến hành họp định kỳ và bất thường theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã được HĐQT Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành công việc.

b. Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Ban Kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực và cố gắng của Ban Giám đốc trong việc tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh, cũng như các biện pháp ứng phó nhanh chóng kịp thời với những biến động của thị trường trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế thế giới, Việt Nam nói chung và hoạt động vận tải biển, khai thác cảng biển, logistics nói riêng.
- Trong thời gian hoạt động vừa qua, Ban Kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Ban Giám đốc và các chức danh quản lý khác trong Công ty.

4. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: Không có

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	
				Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	14/11/1974	- Kỹ sư điều khiển tàu biển - Cử nhân kinh tế đối ngoại	05/10/2017	

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	
				Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
2	Ông Vũ Doãn Hạnh	25/6/1975	Cử nhân quản trị kinh doanh	08/9/2021	
3	Ông Phạm Quang Khánh	02/04/1981	- Kỹ sư máy xếp dỡ - Cử nhân quản trị kinh doanh	08/9/2021	

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Trần Thị Thanh Hảo	07/02/1988	Cử nhân Quản trị Tài chính kế toán	01/6/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty (Phụ lục 01 đính kèm)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

a) Thu nhập Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác

Thu nhập Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác được hưởng trong kỳ như sau:

Lấy kể từ đầu năm đến cuối kỳ này		Tên	Chức vụ	Tiền lương	Tiền thưởng	Thù lao	Tổng
		Ông Vũ Thanh Hải	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	971.790.000	1.237.957.332	60.000.000	2.269.747.332
		Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc	753.798.000	972.046.720	60.000.000	1.785.844.720
		Ông Phạm Quang Khánh	Phó Tổng Giám đốc	706.131.200	541.840.000		1.247.971.200
		Ông Vũ Doãn Hạnh	Phó Tổng Giám đốc	506.262.000	668.697.182		1.174.959.182
		Bà Trần Thị Thanh Hảo	Kế toán trưởng	390.630.000	570.460.052		961.090.052
		Bà Trần Thị Hải Yến	Thành viên Hội đồng Quản trị		120.000.000	60.000.000	180.000.000
		Ông Nguyễn Đức Kiên	Thành viên Hội đồng Quản trị		120.000.000	60.000.000	180.000.000

Ông Tạ Công Thông	Thành viên Hội đồng Quản trị		60.000.000	60.000.000	120.000.000
Ông Nguyễn Xuân Dũng	Thành viên Hội đồng Quản trị		60.000.000	60.000.000	120.000.000
Ông Lê Anh Minh	Thành viên Hội đồng Quản trị		120.000.000	60.000.000	180.000.000
Bà Nguyễn Thị Thanh Tú	Trưởng Ban Kiểm soát	30.000.000	34.200.000	30.000.000	94.200.000
Bà Trần Thị Thơm	Thành viên Ban Kiểm soát		60.000.000	30.000.000	90.000.000
Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên Ban Kiểm soát		60.000.000	30.000.000	90.000.000
Cộng			3.358.611.200	4.625.201.286	510.000.000
					8.493.812.486

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ trước

Tên	Chức vụ	Tiền lương	Tiền thưởng	Thù lao	Tổng
Ông Vũ Thanh Hải	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	1.134.580.000	886.000.000	60.000.000	2.080.580.000
Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc	881.256.000	757.520.000	60.000.000	1.698.776.000
Ông Phạm Quang Khánh	Thành viên Hội đồng Quản trị/ Phó Tổng giám đốc	586.328.000	519.205.285	60.000.000	1.165.533.285
Bà Trần Thị Hải Yến	Thành viên Hội đồng Quản trị		120.000.000	60.000.000	180.000.000
Ông Nguyễn Đức Kiên	Thành viên Hội đồng Quản trị		120.000.000	60.000.000	180.000.000
Ông Nguyễn Văn Trúc	Thành viên Hội đồng Quản trị		120.000.000	60.000.000	180.000.000
Ông Lê Anh Minh	Thành viên Hội đồng Quản trị		80.000.000	60.000.000	140.000.000
Bà Nguyễn Thị Thanh Tú	Trưởng Ban kiểm soát	38.500.000	84.000.000	30.000.000	152.500.000
Bà Trần Thị Thơm	Thành viên Ban kiểm soát		60.000.000	30.000.000	90.000.000
Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên Ban kiểm soát		40.000.000	30.000.000	70.000.000
Ông Vũ Doãn Hạnh	Phó Tổng Giám đốc	591.964.000	455.680.000		1.047.644.000
Bà Trần Thị Thanh Hào	Kế toán trưởng	457.060.000	387.600.000		844.660.000
		3.689.688.000	3.630.005.285	510.000.000	7.829.693.285

b) Nghiệp vụ và số dư với các bên liên quan

Trong kỳ, Công ty đã có các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Doanh thu cung cấp dịch vụ	130.964.094.154	103.026.493.862
Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Hải An	61.217.509.834	63.921.179.662
Chi nhánh Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Vận tải Đa phương thức tại Hải Phòng	13.366.987.329	17.120.794.191
Chi nhánh Công ty TNHH vận tải và đại lý vận tải đa phương thức tại TP. Hồ Chí Minh	9.644.196.884	8.780.522.879
Công ty Cổ phần Vận tải biển An Biên	16.214.756.000	7.089.493.100
Công ty TNHH Hải An Green Shipping Lines	4.018.022.403	
Công ty TNHH Cảng Nam Hải Đình Vũ	22.463.378.058	
Công ty TNHH Vận tải và Đại lý vận tải Đa phương thức	4.039.243.646	6.114.504.030

Chi phí cung cấp dịch vụ	101.840.485.640	27.072.698.974
Công ty TNHH Vận tải và Đại lý vận tải Đa phương thức	22.546.406.630	13.042.698.042
Chi nhánh Công ty TNHH vận tải và đại lý vận tải đa phương thức tại TP. Hồ Chí Minh	33.646.143.432	10.463.782.873
Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Hải An	6.410.630.077	3.453.678.503
Công ty Cổ phần Cảng xanh VIP	-	85.600.000
Công ty TNHH Cảng Nam Hải Đình Vũ	39.184.643.196	
Chi nhánh Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Vận tải Đa phương thức tại Hải Phòng	52.662.305	26.939.556
Chi phí chi hộ	162.279.543	
Công ty TNHH Hải An Green Shipping Lines	162.279.543	-
Chi phí quản lý	2.328.957.544	1.382.575.439
Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Hải Hà	2.328.957.544	1.382.575.439
Chia lợi nhuận BCC	50.108.857.244	38.961.964.925
Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Hải Hà	28.754.385.946	28.853.460.743
Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Hải An	5.095.531.096	7.787.325.948
Công ty Cổ phần Vận tải Biển An Biên	977.749.958	2.321.178.234
Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Vận tải Đa phương thức	15.281.190.244	-
Nhận lợi nhuận BCC	22.409.865.473	7.235.103.532
Công ty Cổ phần Vận tải An Biên	22.409.865.473	7.235.103.532
Lợi nhuận được chia	54.093.000	3.553.760.000
Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Hải An	-	1.553.760.000
Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Vận tải Đa Phương Thức	54.093.000	2.000.000.000
Lãi cho vay	1.663.657.533	1.051.572.602
Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Vận tải Đa Phương Thức	1.663.657.533	1.051.572.602
Góp vốn	200.000.000.000	
Công ty TNHH Hải An Green Shipping Lines	200.000.000.000	-

Số dư chủ yếu với các bên liên quan tại ngày kết thúc kỳ kế toán:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
	VND	VND
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	37.493.168.263	35.635.372.675
Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Hải An	22.300.571.552	24.491.254.257
Công ty TNHH Vận tải và Đại lý vận tải đa phương thức	994.831.540	1.741.330.220
Chi nhánh Công ty TNHH Vận tải và Đại lý vận tải Đa phương thức tại Hải Phòng	3.589.527.052	5.109.125.610
Chi nhánh Công ty TNHH vận tải và đại lý vận tải đa phương thức tại TP. Hồ Chí Minh	3.478.868.085	3.716.030.588
Công ty TNHH Cảng Nam Hải Đình Vũ	114.008.625	
Công ty TNHH Hải An Green Shipping Lines	3.740.422.297	
Công ty Cổ phần Vận tải biển An Biên	3.274.939.112	577.632.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	55.000.000.000	65.000.000.000
Công ty TNHH Vận tải và Đại lý vận tải đa phương thức	55.000.000.000	65.000.000.000
Phải thu ngắn hạn khác	126.218.063.158	137.784.087.908
Công ty Cổ phần Vận tải An Biên	124.515.077.688	136.900.054.286
Công ty TNHH Vận tải và Đại lý vận tải đa phương thức	1.445.068.493	810.972.603
Các khoản chi hộ khác	257.916.977	73.061.019
Phải thu dài hạn khác	32.051.250.000	83.333.250.000
Công ty Cổ phần Vận tải An Biên	32.051.250.000	83.333.250.000

Phải trả người bán ngắn hạn	38.232.109.890	19.634.851.932
Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Hải An	458.669.520	253.811.760
Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Hải Hà	675.306.022	359.462.009
Công ty TNHH Vận tải và Đại lý vận tải đa phương thức	18.420.588.311	7.734.806.276
Công ty TNHH Cảng Nam Hải Đình Vũ	4.272.301.705	
Chi nhánh Công ty TNHH Vận tải và Đại lý vận tải Đa phương thức tại Hải Phòng	-	
Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh - Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Vận tải Đa phương thức	14.405.244.332	11.286.771.887
Phải trả về cổ tức, lợi nhuận	142.859.984.000	-
Công ty Cổ phần Container Việt Nam	59.726.100.000	
Công ty cổ phần đầu tư và vận tải Hải Hà	53.111.772.000	
Công ty TNHH Vận tải và Đại lý vận tải Đa phương thức	30.022.112.000	
Phải trả ngắn hạn khác	10.116.996.518	12.012.278.814
Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Hải Hà	5.265.087.337	6.169.028.049
Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Hải An	-	
Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Vận tải Đa phương thức	4.311.909.181	5.303.250.765
Công ty Cổ phần Vận tải An Biên	-	
Thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát	540.000.000	540.000.000
Phải trả dài hạn khác	354.355.043.582	313.823.182.856
Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Hải Hà	177.291.161.473	153.801.862.864
Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Vận tải Đa phương thức	108.847.868.843	97.878.587.780
Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Hải An	47.238.263.308	42.142.732.212
Công ty Cổ phần Vận tải An Biên	20.977.749.958	20.000.000.000

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2026)

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 02 đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Vũ Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	363.171	0,215	448.501	0,238	Mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
2	Vũ Ngọc Sơn	Là bố đẻ ông Vũ Thanh Hải – Cổ vấn cấp cao	4.545.736	2,692	4.620.866	2,453	Mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
3	Nguyễn Linh Chi	Là vợ ông Vũ Thanh Hải	741.482	0,439	759.882	0,403	Mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
4	Vũ Doãn Hạnh	Phó tổng giám đốc	227.651	0,135	713.031	0,379	Mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
5	Nguyễn Ngọc Tuấn	TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc	155.026	0,092	232.856	0,124	Mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
6	Phạm Quang Khánh	Phó tổng giám đốc	77.365	0,046	141.295	0,075	Mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
7	Nguyễn Xuân Dũng	TV HĐQT	0	0	26.470	0,014	Mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
8	Tạ Công Thông	TV HĐQT	0	0	26.470	0,014	Mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
9	Lê Anh Minh	TV HĐQT	0	0	26.470	0,014	Mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
10	Trần Thị Hải Yến	TV HĐQT	2.626	0,002	34.466	0,018	Mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
11	Nguyễn Đức Kiên	TV HĐQT	0	0	26.690	0,014	Mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
12	Nguyễn Thị Thanh Tú	Trưởng BKS	79.865	0,047	97.965	0,052	Mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
13	Nguyễn Mạnh Hùng	TV BKS	0	0	9.250	0,005	Mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
14	Trần Thị Thơm	TV BKS	12.065	0,007	28.865	0,015	Mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
15	Trần Đình Trung	Là chồng bà Trần Thị Thơm	5.882	0,003	19.432	0,01	Mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
16	Trần Thị Thanh Hào	Kế toán trưởng	77.365	0,046	110.505	0,059	Mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
17	Nguyễn Thanh Long	Là chồng bà Trần Thị Thanh Hào	1.726	0,001	17.200	0,009	Mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
18	Nguyễn Ngọc Minh	Người được ủy quyền CBTT	3.170	0,002	19.600	0,01	Mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác (Báo cáo 6 tháng năm 2026): Không có


CHỦ TỊCH HĐQT

VŨ THANH HẢI

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(Đính kèm Báo cáo tình hình Quản trị Công ty số 0107-2026/BCQT-HAH)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Ông Vũ Thanh Hải		CT HĐQT			13/11/2013		
2	Vũ Ngọc Sơn					13/11/2013		
3	Nhữ Thị Thúy					13/11/2013		
4	Nguyễn Linh Chi					13/11/2013		
5	Vũ Nguyễn Khuê Ngân					01/01/2021		
6	Vũ Nguyễn Khánh Ngọc					13/11/2013		
7	Vũ Nguyễn Khôi Nguyên					13/11/2013		
8	Vũ Doãn Hạnh					13/11/2013		
9	Nguyễn Thị Thiên Hương					13/11/2013		
10	Đoàn Thị Nhiên					13/11/2013		
11	Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Hải Hà					13/11/2013		
12	Công ty liên doanh "K" Line Logistics (Vietnam) Ltd.					13/11/2013		
13	Công ty TNHH Vận tải Container Hải An					13/11/2015		
14	Công ty TNHH Pan Hải An					20/10/2017		
15	Công ty TNHH Cảng Hải An					06/12/2018		
16	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn		TV HĐQT kiêm TGĐ			17/10/2017		
17	Nguyễn Văn Bảo					17/10/2017		
18	Nguyễn Thị Mậu					17/10/2017		
19	Nguyễn Thị Thu Hằng					17/10/2017		
20	Nguyễn Ngọc Thùy Anh					17/10/2017		
21	Nguyễn Ngọc Minh Châu					17/10/2017		
22	Nguyễn Thanh Tùng					17/10/2017		
23	Lê Thị Thu Hiền					01/01/2021		
24	Nguyễn Văn Nại					01/01/2021		
25	Lê Thị Liệu					01/01/2021		
26	Công ty TNHH Vận tải Container Hải An					17/10/2017		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
27	Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Hải An					17/10/2017		
28	Công ty TNHH đại lý và tiếp vận Hải An					17/10/2017		
29	Bà Trần Thị Hải Yến		TV HĐQT			29/06/2018		
30	Nguyễn Nam Phương					29/06/2018		
31	Nguyễn Thị Điều					29/06/2018		
32	Nguyễn Khánh Trang					29/06/2018		
33	Nguyễn Tuấn Vượng					29/06/2018		
34	Nguyễn Duy Hà					01/01/2021		
35	Trịnh Thị Việt					01/01/2021		
36	Trần Thị Hải Sâm					29/06/2018		
37	Trần Song Hà					29/06/2018		
38	Đinh Ngọc Tấn					01/01/2021		
39	Ông Nguyễn Xuân Dũng		TV HĐQT			26/06/2025		
40	Trần Thị Thúy					26/06/2025		
41	Nguyễn Thị Thảo					26/06/2025		
42	Nguyễn Thị Thìn					26/06/2025		
43	Nguyễn Văn Chi					26/06/2025		
44	Nguyễn Khánh Tùng					26/06/2025		
45	Bùi Thị Hà					26/06/2025		
46	Phạm Thị Thu Hiền					26/06/2025		
47	Nguyễn Ngọc Hà					26/06/2025		
48	Nguyễn Khánh Linh					20/06/2023		
49	Công ty cổ phần Container Việt Nam					25/04/2025		
50	Ông Tạ Công Thông		TV HĐQT			26/06/2025		
51	Nguyễn Nguyệt Nga					26/06/2025		
52	Nguyễn Thị Hoa					26/06/2025		
53	Tạ Bảo Minh					26/06/2025		
54	Tạ Bảo Phúc					26/06/2025		
55	Nguyễn Văn Hoạt					26/06/2025		
56	Công ty cổ phần Container Việt Nam					07/02/2021		
57	Công ty cổ phần Cảng Xanh VIP					07/01/2021		
58	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cảng Xanh					30/7/2024		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
59	Công ty cổ phần Cảng cạn Quảng Bình - Đình Vũ					17/10/2022		
60	Công ty TNHH Hải An Green Shipping Lines					19/08/2025		
61	Ông Nguyễn Đức Kiên		TV HĐQT			20/06/2023		
62	Đỗ Phương Nga					20/06/2023		
63	Nguyễn Phương Linh					20/06/2023		
64	Nguyễn Thanh Hằng					20/06/2023		
65	Nguyễn Mạnh Hùng					20/06/2023		
66	Đỗ Thanh Bình					20/06/2023		
67	Ông Lê Anh Minh		TV HĐQT			26/04/2024		
68	Lê Ngọc Báu					26/04/2024		
69	Quách Sao Mai					26/04/2024		
70	Hoàng Mai Trang					26/04/2024		
71	Lê Nguyễn Hạ					26/04/2024		
72	Lê Duy Thanh Bình					26/04/2024		
73	Lê Ngọc Việt					26/04/2024		
74	Mai Thu Trà					26/04/2024		
75	Hoàng Anh Tuấn					26/04/2024		
76	Đào Thị Lập					26/04/2024		
77	Ông Phạm Quang Khánh		PTGD			08/09/2021		
78	Nguyễn Thị Điệp					08/09/2021		
79	Phạm Khánh Ngọc					08/09/2021		
80	Phạm Khánh Thư					08/09/2021		
81	Phạm Đức Kiên					08/09/2021		
82	Phạm Thị Lương					08/09/2021		
83	Phạm Thanh Bình					08/09/2021		
84	Phạm Thị Loan					08/09/2021		
85	Nguyễn Duy Linh					08/09/2021		
86	Nguyễn Văn Quý					08/09/2021		
87	Hoàng Thị Dung					08/09/2021		
88	Công ty TNHH Cảng Hải An					08/09/2021		
89	Công ty TNHH Hải An Green Shipping Lines					19/08/2025		
90	Ông Vũ Doãn Hạnh		PTGD			08/09/2021		
91	Vũ Ngọc Sơn					08/09/2021		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
92	Nhữ Thị Thúy					08/09/2021		
93	Nguyễn Thị Thiên Hương					08/09/2021		
94	Vũ Thanh Hải					08/09/2021		
95	Nguyễn Linh Chi					08/09/2021		
96	Vũ Gia Khánh					08/09/2021		
97	Vũ Nguyễn Thiên Trang					08/09/2021		
98	Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Đa phương thức		Phó GD			08/09/2021	20/03/2025	
99	Bà Nguyễn Thị Thanh Tú		TBKS			25/04/2016		
100	Nguyễn Hữu Tiến					25/04/2016		
101	Nguyễn Thị Loan					25/04/2016		
102	Nghiêm Anh Hợp					25/04/2016		
103	Nghiêm Nguyễn Bảo Nhi					25/04/2016		
104	Nghiêm Xuân Khánh					25/04/2016		
105	Nguyễn Hữu Toàn					25/04/2016		
106	Nghiêm Xuân Dĩnh					01/01/2021		
107	Nguyễn Thị Ánh Tuyết					01/01/2021		
108	Phạm Hồng Thủy					01/01/2021		
109	Bà Trần Thị Thơm		KSV			29/06/2018		
110	Trần Văn Quán					29/06/2018		
111	Vũ Thị Duyên					29/06/2018		
112	Trần Đình Trung					29/06/2018		
113	Trần Thị Thu Trang					29/06/2018		
114	Trần Văn Quân					29/06/2018		
115	Trần Thị Huệ					29/06/2018		
116	Trần Văn Năm					29/06/2018		
117	Trần Thị Thắm					29/06/2018		
118	Trần Văn Phát					29/06/2018		
119	Trần Đình Phúc					01/01/2021		
120	Vũ Thị Hiền					01/01/2021		
121	Trần Thị Thúy Quỳnh					01/01/2021		
122	Nguyễn Huy Hoàng					01/01/2021		
123	Trần Thị Tuyết					01/01/2021		
124	Công ty TNHH Cảng Hải An					02/12/2019		
125	Ông Nguyễn Mạnh Hùng		KSV			26/04/2024		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
126	Phạm Thị Thúy					26/04/2024		
127	Nguyễn Anh Thư					26/04/2024		
128	Nguyễn Hà My					26/04/2024		
129	Nguyễn Văn Hồn					26/04/2024		
130	Phạm Thị Minh Loan					26/04/2024		
131	Nguyễn Trung Hiếu					26/04/2024		
132	Phạm Ngọc Thanh					26/04/2024		
133	Hà Thị Phương					26/04/2024		
134	Phạm Thị Linh					26/04/2024		
135	Nguyễn Thị Sinh					26/04/2024		
136	Phùng Công Chung					26/04/2024		
137	Công ty cổ phần đầu tư Con Cung					26/04/2024		
138	Bà Trần Thị Thanh Hào		Kế toán trưởng			05/06/2019		
139	Trần Quang Hải					05/06/2019		
140	Đỗ Thị Hiền					05/06/2019		
141	Nguyễn Thanh Long					05/06/2019		
142	Nguyễn Trần Nhật Minh					05/06/2019		
143	Nguyễn Trần Nhật Nam					05/06/2019		
144	Trần Quang Huy					05/06/2019		
145	Đỗ Thị Hoàn							
146	Nguyễn Văn San					01/01/2021		
147	Nguyễn Thị Thành					01/01/2021		
148	Nguyễn Thị Liên					01/01/2021		
149	Lê Hồng Thành					01/01/2021		
150	Nguyễn Văn Duy					01/01/2021		
151	Lương Thị Bích Hạnh					01/01/2021		
152	Công ty TNHH Vận tải Container Hải An					01/08/2019		
153	Ông Nguyễn Ngọc Minh		Người được ủy quyền CBTT			06/02/2020		
154	Nguyễn Văn Thịnh					06/02/2020		
155	Phùng Thị Ngọc Hân					06/02/2020		
156	Ngô Thị Liên Phước					06/02/2020		
157	Nguyễn Quang Ngọc					06/02/2020		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
158	Nguyễn Ngọc An Nhiên					19/02/2020		
159	Nguyễn Ngọc Nguyên Phong					10/09/2025		
160	Ngô Quý Quy					01/01/2021		
161	Lê Thị Sơn					01/01/2021		
162	Nguyễn Thị Bích Tâm					01/01/2021		

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo tình hình Quản trị Công ty số 0107-2026/BCQT-HAH)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I. Cổ đông nội bộ và người được ủy quyền công bố thông tin										
1, Hội đồng quản trị										
1	Ông Vũ Thanh Hải		Chủ tịch HĐQT					448.501	0,238%	
	Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Hải Hà Người đại diện phần vốn: Ông Vũ Thanh Hải							26.555.886	14,100%	
2	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn		TV HĐQT kiêm TGD					232.856	0,124%	
3	Bà Trần Thị Hải Yến		TV HĐQT					34.466	0,018%	
4	Ông Nguyễn Xuân Dũng		TV HĐQT					26.470	0,014%	
5	Ông Tạ Công Thông		TV HĐQT					26.470	0,014%	
6	Lê Anh Minh		TV HĐQT					26.470	0,014%	
7	Ông Nguyễn Đức Kiên		TV HĐQT					26.690	0,014%	
2, Ban Tổng Giám đốc										
1	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn		TGD kiêm TV HĐQT					232.856	0,124%	
2	Ông Vũ Doãn Hạnh		Phó TGD					713.031	0,379%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Ông Phạm Quang Khánh		Phó TGĐ					141.295	0,075%	
3, Ban Kiểm soát										
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Tú		Trưởng BKS					97.965	0,052%	
2	Bà Trần Thị Thom		KSV					28.865	0,015%	
3	Nguyễn Mạnh Hùng		KSV					9.250	0,005%	
4, Kế toán trưởng										
1	Bà Trần Thị Thanh Hào		Kế toán trưởng					110.505	0,059%	
5, Người được ủy quyền CBTT										
1	Ông Nguyễn Ngọc Minh		Người được ủy quyền CBTT					19.600	0,010%	
II. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT:										
1	Ông Vũ Thanh Hải		Chủ tịch HĐQT					448.501	0,238%	
1.1	Vũ Ngọc Sơn		Bố					4.620.866	2,453%	
1.2	Nhữ Thị Thúy		Mẹ					164.838	0,088%	
1.3	Nguyễn Linh Chi		Vợ					759.882	0,403%	
1.4	Vũ Nguyễn Khuê Ngân		Con							
1.5	Vũ Nguyễn Khánh Ngọc		Con							
1.6	Vũ Nguyễn Khôi Nguyên		Con							
1.7	Vũ Doãn Hạnh		Em					713.031	0,379%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.8	Nguyễn Thị Thiên Hương		Em dâu					466.215	0,248%	
1.9	Đoàn Thị Nhiên		Mẹ vợ							
1.10	Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Hải Hà		TV HĐQT					26.555.886	14,100%	
1.11	Công ty liên doanh "K" Line Logistics (Vietnam) Ltd.		Phó TGĐ							
1.12	Công ty TNHH Vận tải Container Hải An		CT HĐTV							
1.13	Công ty TNHH Pan Hải An		Chủ tịch HĐTV							
1.14	Công ty TNHH Cảng Hải An		Chủ tịch							
2	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn		TV HĐQT kiêm TGĐ					232.856	0,124%	
2.1	Nguyễn Văn Bảo		Bố							
2.2	Nguyễn Thị Mậu		Mẹ							
2.3	Nguyễn Thị Thu Hằng		Vợ							
2.4	Nguyễn Ngọc Thùy Anh		Con							
2.5	Nguyễn Ngọc Minh Châu		Con							
2.6	Nguyễn Thanh Tùng		Anh							
2.7	Lê Thị Thu Hiền		Chị dâu							
2.8	Nguyễn Văn Nại		Bố vợ							
2.9	Lê Thị Liệu		Mẹ vợ							
2.1	Công ty TNHH Vận tải Container Hải An		TV HĐTV							
2.11	Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Hải An		TV HĐQT							
2.12	Công ty TNHH đại lý và tiếp vận Hải An		TV HĐQT							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Bà Trần Thị Hải Yến		TV HĐQT					34.466	0,018%	
3.1	Nguyễn Nam Phương		Chồng							
3.2	Nguyễn Thị Điều		Mẹ							
3.3	Nguyễn Khánh Trang		Con							
3.4	Nguyễn Tuấn Vượng		Con							
3.5	Nguyễn Duy Hà		Bố chồng							
3.6	Trịnh Thị Việt		Mẹ chồng							
3.7	Trần Thị Hải Sâm		Em							
3.8	Trần Song Hà		Em							
3.9	Đinh Ngọc Tấn		Em rể							
4	Ông Nguyễn Xuân Dũng		TV HĐQT					26.470	0,014%	
4.1	Trần Thị Thúy		Mẹ đẻ							
4.2	Nguyễn Thị Thảo		Chị gái							
4.3	Nguyễn Thị Thìn		Chị gái							
4.4	Nguyễn Văn Chi		Anh rể							
4.5	Nguyễn Khánh Tùng		Em trai							
4.6	Bùi Thị Hà		Em dâu							
4.7	Phạm Thị Thu Hiền		Vợ							
4.8	Nguyễn Ngọc Hà		Con gái							
4.9	Nguyễn Khánh Linh		Con gái							
4.10	Công ty cổ phần Container Việt Nam		Chủ tịch HĐQT					29.863.050	15,856%	
5	Ông Tạ Công Thông		TV HĐQT					26.470	0,014%	
5.1	Nguyễn Nguyệt Nga		Mẹ đẻ							
5.2	Nguyễn Thị Hoa		Vợ							
5.3	Tạ Bảo Minh		Con đẻ							
5.4	Tạ Bảo Phúc		Con đẻ							
5.5	Nguyễn Văn Hoạt		Bố vợ							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.6	Công ty cổ phần Container Việt Nam		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc					29.863.050	15,856%	
5.7	Công ty cổ phần Cảng Xanh VIP		Chủ tịch HĐQT							
5.8	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cảng Xanh		Chủ tịch Công ty					6.538.250	3,472%	
5.9	Công ty cổ phần Cảng cạn Quảng Bình - Đình Vũ		TV HĐQT							
5.10	Công ty TNHH Hải An Green Shipping Lines		TV HĐTV							
6	Lê Anh Minh		TV HĐQT					26.470	0,014%	
6.1	Lê Ngọc Báu		Bố							
6.2	Quách Sao Mai		Mẹ							
6.3	Hoàng Mai Trang		Vợ							
6.4	Lê Nguyên Hạ		Con							
6.5	Lê Duy Thanh Bình		Con							
6.6	Lê Ngọc Việt		Anh trai							
6.7	Mai Thu Trà		Chị dâu							
6.8	Hoàng Anh Tuấn		Bố vợ							
6.9	Đào Thị Lập		Mẹ vợ							
7	Nguyễn Đức Kiên		TV HĐQT					26.690	0,014%	
7.1	Đỗ Phương Nga		Vợ							
7.2	Nguyễn Phương Linh		Con							
7.3	Nguyễn Thanh Hằng		Con							
7.4	Nguyễn Mạnh Hùng		Anh							
7.5	Đỗ Thanh Bình		Chị dâu							

III. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Tổng Giám đốc:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn		TV HĐQT kiêm TGĐ					232.856	0,124%	
Xem danh sách người có liên quan ở mục 2 phần II của bảng										
2	Ông Phạm Quang Khánh		TV HĐQT kiêm Phó TGĐ					141.295	0,075%	
2.1	Nguyễn Thị Diệp		Vợ							
2.2	Phạm Khánh Ngọc		Con							
2.3	Phạm Khánh Thu		Con							
2.4	Phạm Đức Kiên		Con							
2.5	Phạm Thi Lương		Chị							
2.6	Phạm Thanh Bình		Anh rể							
2.7	Phạm Thị Loan		Chị							
2.8	Nguyễn Duy Linh		Anh rể							
2.9	Nguyễn Văn Quý		Bố vợ							
2.10	Hoàng Thị Dung		Mẹ vợ							
2.11	Công ty TNHH Cảng Hải An		Giám đốc							
2.12	Công ty TNHH Hải An Green Shipping Lines		Giám đốc							
3	Ông Vũ Doãn Hạnh		Phó TGĐ					713.031	0,379%	
3.1	Vũ Ngọc Sơn		Bố					4.620.866	2,453%	
3.2	Nhữ Thị Thúy		Mẹ					164.838	0,088%	
3.3	Nguyễn Thị Thiên Hương		Vợ					466.215	0,248%	
3.4	Vũ Thanh Hải		Anh					448.501	0,238%	
3.5	Nguyễn Linh Chi		Chị dâu					759.882	0,403%	
3.6	Vũ Gia Khánh		Con							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.7	Vũ Nguyễn Thiên Trang		Con							
3.8	Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Đa phương thức		PGĐ					9.161.056	4,864%	
IV. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:										
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Tú		Trưởng BKS					97.965	0,052%	
1.1	Nguyễn Hữu Tiến		Bố							
1.2	Nguyễn Thị Loan		Mẹ							
1.3	Nghiêm Anh Hợp		Chồng							
1.4	Nghiêm Nguyễn Bảo Nhi		Con							
1.5	Nghiêm Xuân Khánh		Con							
1.6	Nguyễn Hữu Toàn		Em							
1.7	Nghiêm Xuân Dĩnh		Bố chồng							
1.8	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		Mẹ chồng							
1.9	Phạm Hồng Thủy		Em dâu							
2	Bà Trần Thị Thơm		KSV					28.865	0,015%	
2.1	Trần Văn Quán		Bố							
2.2	Vũ Thị Duyên		Mẹ							
2.3	Trần Đình Trung		Chồng					19.432	0,010%	
2.4	Trần Thị Thu Trang		Con							
2.5	Trần Văn Quân		Anh							
2.6	Trần Thị Huệ		Chị							
2.7	Trần Văn Năm		Anh							
2.8	Trần Thị Thắm		Em							
2.9	Trần Văn Phát		Em							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.10	Trần Đình Phúc		Bố chồng							
2.11	Vũ Thị Hiền		Mẹ chồng							
2.12	Trần Thị Thúy Quỳnh		Em chồng							
2.13	Nguyễn Huy Hoàng		Em rể							
2.14	Trần Thị Tuyết		Chị dâu							
2.15	Công ty TNHH Cảng Hải An		Kế toán trưởng							
3	Nguyễn Mạnh Hùng		KSV					9.250	0,005%	
3.1	Phạm Thị Thúy		Vợ							
3.2	Nguyễn Anh Thu		Con							
3.3	Nguyễn Hà My		Con							
3.4	Nguyễn Văn Hồn		Bố							
3.5	Phạm Thị Minh Loan		Mẹ							
3.6	Nguyễn Trung Hiếu		Em trai							
3.7	Phạm Ngọc Thanh		Bố vợ							
3.8	Hà Thị Phương		Mẹ vợ							
3.9	Phạm Thị Linh		Em vợ							
3.1	Nguyễn Thị Sinh		Em dâu							
3.11	Phùng Công Chung		Em rể							
3.12	Công ty cổ phần đầu tư Con Cung									
V. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng:										
1	Bà Trần Thị Thanh Hảo		Kế toán trưởng					110.505	0,059%	
1.1	Trần Quang Hải		Bố							
1.2	Đỗ Thị Hiền		Mẹ							
1.3	Nguyễn Thanh Long		Chồng					17.200	0,009%	
1.4	Nguyễn Trần Nhật Minh		Con							
1.5	Nguyễn Trần Nhật Nam		Con							
1.6	Trần Quang Huy		Anh							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.7	Đỗ Thị Hoàn		Chị dâu							
1.8	Nguyễn Văn San		Bố chồng							
1.9	Nguyễn Thị Thành		Mẹ chồng							
1.10	Nguyễn Thị Liên		Chị dâu							
1.11	Lê Hồng Thành		Anh rể							
1.12	Nguyễn Văn Duy		Anh rể							
1.13	Lương Thị Bích Hạnh		Chị dâu							
1.14	Công ty TNHH Vận tải Container Hải An		Thành viên HĐTV							

VI. Người có liên quan của Người được uỷ quyền CBTT:

1	Ông Nguyễn Ngọc Minh		Người được uỷ quyền CBTT					19.600	0,010%	
1.1	Nguyễn Văn Thịnh		Bố							
1.2	Phùng Thị Ngọc Hân		Mẹ							
1.3	Ngô Thị Liên Phước		Vợ					1.200	0,001%	
1.4	Nguyễn Quang Ngọc		Anh							
1.5	Nguyễn Ngọc An Nhiên		Con							
1.6	Nguyễn Ngọc Nguyên Phong		Con							
1.7	Ngô Quý Quy		Bố vợ							
1.8	Lê Thị Sơn		Mẹ vợ							
1.9	Nguyễn Thị Bích Tâm		Chị dâu							